TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày 02-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lù Văn Quý.

2. Bà Lò Thị Dung.

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà: Bà Ngần Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Mai Thế T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20 tháng 01 năm 1974 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ L, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Cán bộ; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Đảng viên (đã đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số 04-QĐ/UBKTĐUK, ngày 14/12/2018 của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh); con ông Mai Thế N, sinh năm 1947 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1942; bị cáo có vợ là Trần Thị H (tên gọi khác: Trần Thị H), sinh năm 1977; có 02 con (con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 12 năm 2018 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: chị Trần Thi H (tên gọi khác: Trần Thi H), sinh năm 1977; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ L, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 05/12/2018, tổ công tác Công an thành phố Sơn La phối hợp với Công an phường Chiềng Cơi làm nhiệm vụ ở khu vực bản Nà Cọ, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã phát hiện bắt quả tang Mai Thế T đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có 01 (một) viên nén màu hồng hình tròn và 01 (một) chất cục, bột màu trắng (T tự giác lấy trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra giao nộp và khai nhận là ma túy).

Ngoài ra, cơ quan công an còn tạm giữ của Mai Thế T:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen bạc đã qua sử dụng, Imei số cuối là 93199, bên trong có 01 sim điện thoại có dòng chữ Vinaphone đã bị cắt không rõ số Imei.

- 01 (một) giấy phép lái xe số 140060000964 mang tên Mai Thế T.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu PIAGGIO LIBERTY màu trắng đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 26B1 - 675.89.

Quá trình điều tra, Mai Thế T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/12/2018, Mai Thế T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO LIBERTY màu trắng đen, biển kiểm soát: 26B1 - 675.89 đi từ nhà tại tổ L, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đến khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy để sử dụng. T gặp và hỏi mua được của một nam giới không quen biết 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên hồng phiến và chất cục, bột Heroine màu trắng với giá 200.000đ. Sau đó, T cất số ma túy vừa mua được vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy BKS: 26B1 - 675.89 quay về hướng thành phố Sơn La tìm nơi sử dụng. Khi T đi đến khu vực bản Nà Cọ, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác Công an thành phố Sơn La phối hợp với Công an phường Chiềng Cơi phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Cùng ngày 05/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

- 01 (một) viên nén màu hồng hình tròn có khối lượng 0,09 gam, lấy toàn bộ 0,09 gam ký hiệu T1 làm mẫu gửi phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy.

- 01 (một) chất cục, bột màu trắng có khối lượng 0,52 gam, trích lấy 0,11 gam ký hiệu T2 làm mẫu gửi phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy. Số cục, bột màu trắng còn lại có khối lượng 0,41 gam (ký hiệu T3) làm mẫu lưu kho.

Tại Kết luận giám định số 41 ngày 14/12/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu T1 là ma túy; loại

Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam. Không hoàn lại mẫu gửi giám định. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,09 gam, loại chất Methamphetamine và 0,52 gam, loại Heroine.

Về nguồn gốc 0,09 gam Methamphetamine và 0,52 gam Heroine bị cáo Mai Thế T khai mua của một nam giới không quen biết tại khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSTP ngày 19/03/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố: Bị cáo Mai Thế T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Mai Thế T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Mai Thế T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc tính tổng khối lượng chất ma túy; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Mai Thế T từ 12 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,41 gam Heroine ký hiệu T3 còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định; 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 (một) mảnh nilon màu trắng.

Trả lại cho bị cáo Mai Thế T: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen bạc đã qua sử dụng, Imei số cuối là 93199, bên trong có 01 sim điện thoại có dòng chữ Vinaphone đã bị cắt không rõ số Imei; 01 (một) giấy phép lái xe mô tô số 140060000964 mang tên Mai Thế T.

Trả lại cho chị Trần Thi H (tên gọi khác: Trần Thi H): 01 (một) xe máy nhãn hiệu PIAGGIO LIBERTY màu trắng đen đã qua sử dụng biển kiểm soát: 26B1 - 675.89.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Thế T nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 05/12/2018, Mai Thế T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,09 gam Methamphetamine và 0,52 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Nà Cọ, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,61 gam.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 40 phút ngày 05/12/2018 tại bản Nà Cọ, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La đối với Mai Thế T cùng vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa cục, bột màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng, có tổng khối lượng 0,61 gam;

- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 41 ngày 14/12/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của anh Hà Văn Anh, sinh năm 1983, trú tại: bản Nà Cọ, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Mai Thế T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Mai Thế T phạm tội với tổng khối lượng 0,09 gam Methamphetamine và 0,52 gam Heroine.

Bị cáo Mai Thế T có hành vi cất giấu hai chất ma túy. Căn cứ hướng dẫn tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc tính tổng khối lượng chất ma túy, xét tổng khối lượng của cả hai chất ma túy là 0,09 gam + 0,52 gam = 0,61 gam (tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015). Do đó hành vi của bị cáo Mai Thế T đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông Mai Thế Nguyên và bà Phạm Thị Thêm (bố, mẹ đẻ của bị cáo) là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: Bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ:* Bị cáo Mai Thế T khai mua của một người nam giới không biết họ tên, tuổi và địa chỉ vào ngày 05/12/2018 tại khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó buộc bị cáo Mai Thế T phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma tuý bị thu giữ.

[6] *Vật chứng vụ án:*

Đối với 0,41 gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy pháp luật Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán, vận chuyển, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 (một) mảnh nilon màu trắng là vật dùng để cất giấu ma túy và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen bạc đã qua sử dụng, Imei số cuối là 93199, bên trong có 01 sim điện thoại có dòng chữ Vinaphone đã bị cắt không rõ số Imei tạm giữ khi bắt quả tang: Quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo Mai Thế T, không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe mô tô số 140060000964 mang tên Mai Thế T tạm giữ khi bắt quả tang: Quá trình điều tra xác định là giấy tờ tùy thân của bị cáo Mai Thế T, không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu PIAGGIO LIBERTY màu trắng đen đã qua sử dụng biển kiểm soát: 26B1 - 675.89. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Trần Thi H (tên gọi khác: Trần Thi H), việc bị cáo T sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội chị Trần Thi H (tên gọi khác: Trần Thi H) không biết, không tham gia, nên cần trả lại cho chị Trần Thi H (tên gọi khác: Trần Thi H) tiếp tục quản lý, sử dụng.

[7] *Về án phí:* Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Mai Thế T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Mai Thế T 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 05/12/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Chiếc phong bì công văn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Mai Thế T. SN 1974 - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 05/12/2018. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh ni lon màu trắng; mẫu lưu kho ký hiệu T3 = 0,41 gam", mặt sau phong bì

trên giấy dán niêm phong có 01 dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La và 06 chữ ký, 06 dòng họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại cho bị cáo Mai Thế T: 01 (một) chiếc phong bì công văn của Công an thành phố Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen bạc đã qua sử dụng, Imei 5 số cuối là 93199 bên trong lắp theo 01 (một) sim di động dòng chữ Vinaphone đã bị cắt không rõ số Imei đã qua sử dụng thu giữ khi bắt quả tang đối tượng Mai Thế T (SN 1974) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 05/12/2018 tại bản Nà Cọ, phường Chiềng Cơi, TP Sơn La, tỉnh Sơn La", mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong có 01 dấu tròn đỏ của Công an phường Chiềng Cơi, Công an thành phố Sơn La và 06 chữ ký, 06 dòng họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (một) giấy phép lái xe mô tô số 140060000964 do sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 22/5/2015 mang tên Mai Thế T.

Trả lại cho chị Trần Thi H (tên gọi khác: Trần Thi H): 01 (một) xe máy nhãn hiệu PIAGGIO LIBERTY sơn màu trắng đen, biển kiểm soát: 26B1 - 675.89, số khung 119263, số máy 4054092, không có gương chiếu hậu bên phải, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Mai Thế T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Mai Thế T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Thi H (tên gọi khác: Trần Thi H) được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02/4/2019)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAHS;
- Chi cục THA thành phố Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phượng